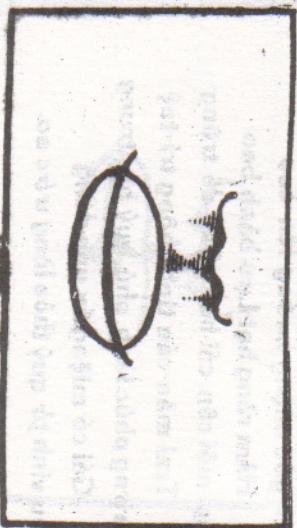


CHƯƠNG IX

ANH-ĐÀO KHẨU

Miệng trái Anh-Đào
Phú quý, thông minh



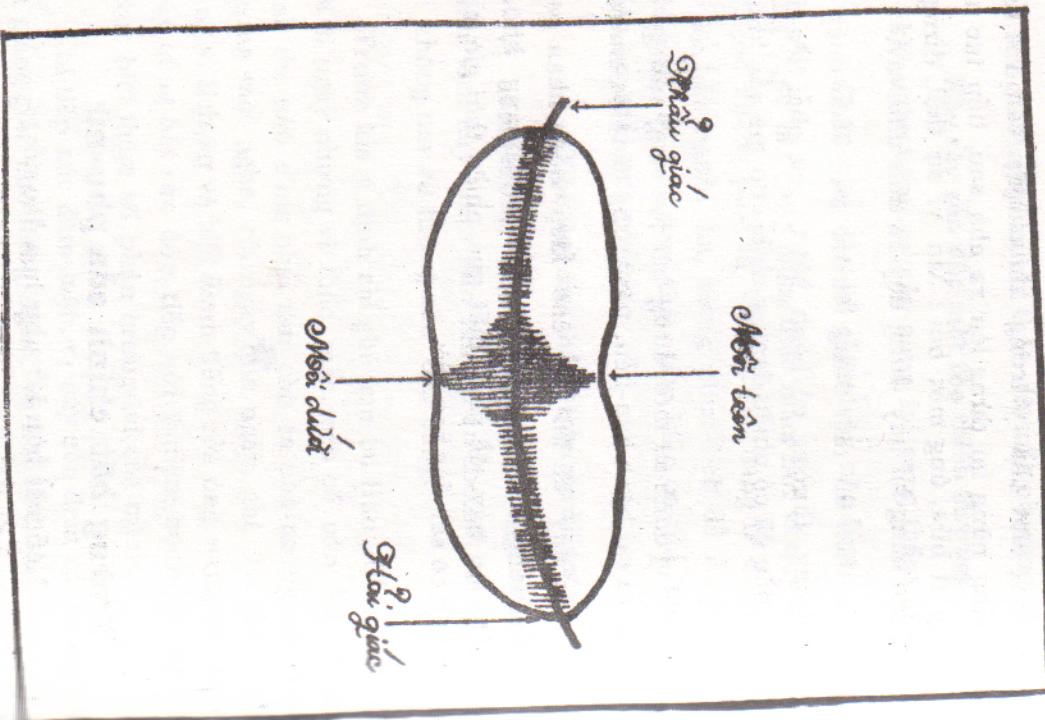
Hình dạng.

Có tên là Anh-Đào khẩu, vì mồm này hình dáng giống như trái Anh-Đào, hai góc miệng hướng lên tuii tắn, có lỗ giống như hạt trái lựu nhiều răng kín chặt không thưa, răng bóng mà nhổ.

Cát hung.

Người có miệng Anh-Đào, không hay đàm-thuyết, âm tính kín-nhiệm, ôn-luong, thông-minh, tinh-cảm dồi-dào trong tin-nghĩa, thường được quý-nhân tán-trợ, là ương-thượng trung-phủ-quý.

Nữ phái có miệng này rất tốt, tất sẽ gặp chồng vinh.



hiển.

Thơ miệng Anh-Dào

Quý hóa thay miệng Anh-Dào

Hai góc miệng hướng lên cao

Hàm răng hạt Lựu bánh bao

Cặp môi cân cái hồng hào dễ trông

Trai mèn-cán tinh-thông trí-tuệ

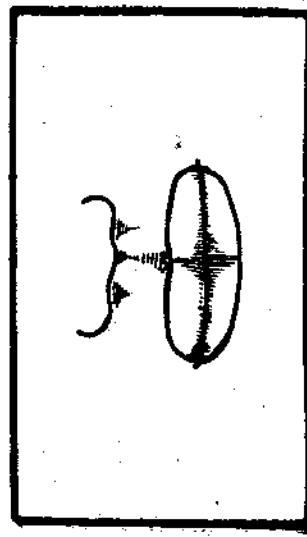
Hướng phúc lành phú quý bậc trung

Gái có miệng ấy ung dung

Phu vinh lứ quý thèo lòng ước ao.



TƯ-TỰ KHẨU Miệng vuông chữ Tứ Thực lực thiên chung



Hình dạng.

M miệng này hai góc vuông mà miệng cũng vuông vuông nên có danh-xưng là Tứ-Tứ, vì góc thẳng vuông như chữ Tứ. Miệng này to nhưng hai môi tròn thu lại, hai môi sắc đỏ nhuận dẹp đều nhau không môi nào lớn hơn môi nào cả, răng lớn ngay ngắn chỉnh tề, răng trắng không nghiêng lệch.

Cát hung.

Người có miệng vuông Tứ-Tự thường sinh con nhà giàu có, họ hàng thế-phี่t, tám-tinh trung-thực, nội-tường đầm-dang, con cái hiếu-thảo, miệng này được ăn của ngon, mặc của tốt.

Tương bất chính của phụ-nữ

Mặt quá nhiều tàn nhang

Đuôi mắt quắp xuống

Thật là trường phu quý vinh-hoa.

Thơ Tứ-Tự khẩu

Miệng Vuông thanh nhã quá

Răng đẹp tốt tươi ghê

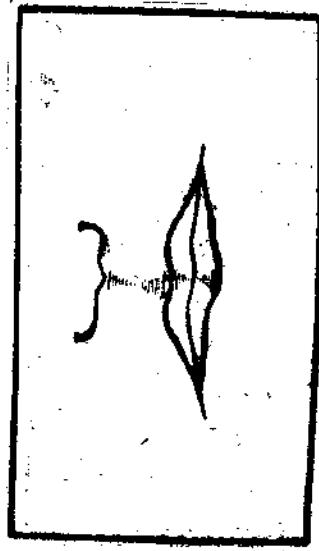
Cặp môi sáng sủa đẽ-huề

Suốt đời người ấy vinh-huê sang giàu.



XUY-HÒA KHẨU

Miệng Thời-Liéra
Thị-phé, bần-tiện



Hình dạng.

Miệng Thời-Liéra có hai môi chum chùm nhọn lại như ức thời lửa nhón bếp, hai góc hướng xuống phía dưới, môi mỏng sắc thâm lại có nhiều vết nhăn, miệng Thời-Liéra thường có răng hơi lõ, xo le không đều.

Cát hung.

Người có miệng Thời-Liéra tam-tinh gian ác, hay ngồi lè đôi mách, ưa nói năng chuyện thị-phi, họ hàng không ra gì, than phiền nghèo nàn, yêu-triết, hình-khắc phu-thê tú-tức, tối lão-vận cờ-dộc cờ khai không con cái tống-chung. Nếu được mũi dẹp thời trung-vận cũng tiêu phát.

Tướng bất-ehính của phụ-nữ

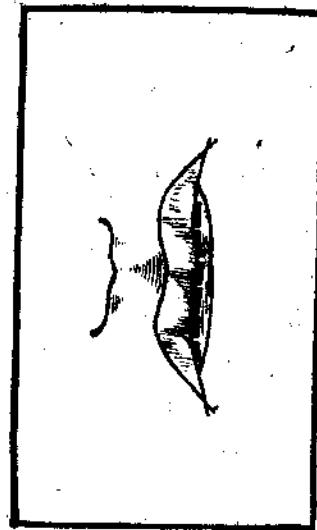
Chưa nói đã cười

Khi nói lấy tay che miệng

TRƯỜNG KHẨU

* Miệng Heo

Móng-lung, bạo-ngurgc



cách tát sẽ bị hung-tử vì dao thương tên dạn.

Thờ miệng Heo

Môi trên giài mập

Môi dưới rứt teo

Răng thưa mà nhọn

Miệng hở hang nhiều

Ôi thôi người có miệng Heo

Thêm-tàn bạo-ngurgc, gấp nhiều tai-ương

Hình dạng.

Miệng Heo này môi dưới ngắn hơn mà thu lại, mõi trên hơi nhọn, dài phi-nobby to lop trùm hẳn lên trên môi dưới, miệng hướng dài xuống dưới, răng miệng hơi lõi hai góc.

Cát hung.

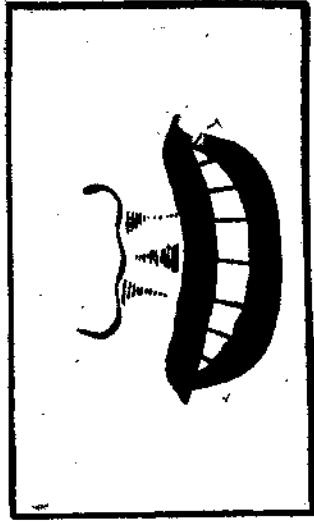
Có miệng Heo không phải là người lương-thiên, tam-diền móng lung, thích lang thang cờ bạc rượu chè, tam-cường bạo, không nhở được họ hàng, phu-thê tử-tirc đêng muộn cả, thường bị người ta gieo tai vạ cho.

Miệng Heo nếu nghèo hèn thì còn khá, nếu được phu

TƯỢNG BẮT CHÍNH CỦA PHỤ-NỮ

Đầu lắc lư, tay múa máy
Da đen thiết bi (đen xám)

GIÁC-TỨ KHẨU
Miệng gốc Vuông
Thủy-Ngru nha, phủ-quý



Hình dạng.

Có tên là Giác-Tứ khâu, vì miệng này góc cung vuông gần như góc miệng chữ Tứ, nhưng miệng này chỉ có góc hơi vuông thôi, còn miệng trông to bè ngang hơn miệng chữ Tứ, hai góc hơi hơi hướng thượng, răng lớn trắng ngay chính, răng này là răng trâu, tên ở tướng pháp là Thủy-Ngru nha.

Cát hung.

Người có miệng Giác-Tứ nhất sinh con nhà thê-phiết, sung sướng tự thiếu-thời, văn-học xuất-chứng, được phù quý song toàn, thông-minh, tinh-tường, siêng-nâng, cầm

mẫn, tam-thất tinh-hoa, tuyệt nhiên không gian-trà.

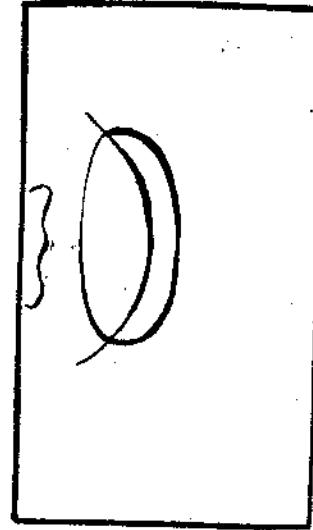
Miệng Giác-Tứ chủ sinh quý-xứ, nhất là con gái-rất
đắc-lực, miệng này sẽ hưởng-dược cao-thọ.



Tướng hất chính của phụ-nữ

Mặt nồi nhiều u thịt
Môi mép mấp máy luôn
Gò miệng có nhiều vân-vết

NGƯU-KHẦU
Miệng Trâu
Phú-quý, phúc-thọ



phùng hung hoá cát,

Thơ miệng Trâu

Miệng há thòi to
Mím vào hóa nhỏ
Hai mép hướng lên
Hình thù vẹn vồ
Có miệng ấy giàu sang phú quý
Tuy đêng con thê-khắc hơi buồn
Đời gặp may mắn luôn luôn

Hình dạng.

Miệng Trâu mồi dày nở tròn tròn, dáng như thu lải, mồi trên nở to hơi lợp lén mồi dưới, mồi dưới vừa phải dài tròn, vòng ắp hợp liền lén mồi trên, hai góc miệng hướng thượng, sắc tươi nhuận trông thật đẹp. Đặc biệt khi miệng này mở ra thì to lớn, khi ngậm lại thu nhỏ.

Cát hung.

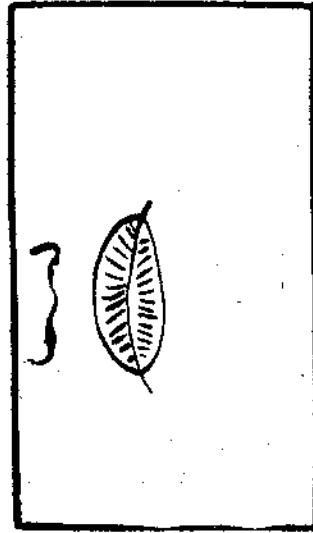
Người có miệng Trâu hình-khắc phu-thê, con cái đều được quý-hiền, tuổi cao, phú quý song toàn, tâm-tinh cường-trực, trung-dũng.

- Người có miệng Trâu không sờ đai nan, vì là tướng

Tướng bất chính của phụ nữ

Chân di lạch bạch như vịt
Hay cui đầu lết mắt

CÔ-VĂN KHẨU
Miệng dum Văn-Vết
Hình-khắc dại hung



Hình dạng.

Miệng Cö-Vän hình dáng co rút lại như túi thát, nhìn miệng này cứ như chum chùm lại, hai môi có nhiều vết nhăn, môi trên như bao bọc lấy môi dưới, hai góc miệng hướng hia, sắc hơi thâm xám, răng ít mà so le không ngay chính.

Cắt hung.

Người có miệng Cö-Vän này bị thiệt thời, vì dù có tài cũng không được người ta biết đến. Trong đời thường gặp nhiều hung hiêm, phu-thê tử-tíc cùng muộn màng cá, làm ăn cứ phát được một chút lại bại ngay, lão-vận không may mắn, hung nguy, miệng Cö-vän chỉ nên chuyên về

công-kỹ-ngthé thời còn được, miệng này không thể có quyền-binh, vương vào hoạn-lợ chỉ mang thêm oan-nghẹt, hình-dõ.

Thơ Cö-Vän-khẩu

Miệng Cö-Vän hép hời co dum
Cặp môi thời gạch vết bít-be
Hai hàm răng mọc so-le
Khí ham sặc trộé e chè xiết bao
Phu-thê tử túc-muộn wao
Già đói luồng chịu lão-dao buôn phiền.

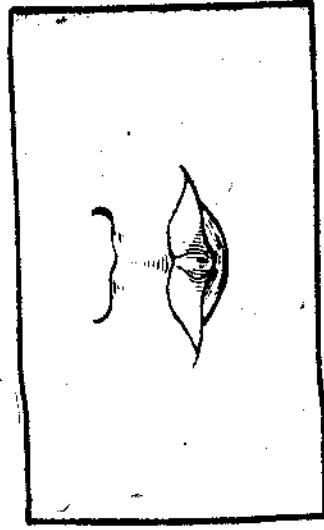
※

Tướng bất chính của phụ-nữ

Trong trời liếc ngang
Nói lầm bầm một mình

DƯƠNG-KHẨU

Miệng Dê
Hung-bàn, hú-vị



Thật là tướng hú-hoa nghèo-tiện (nên lưu ý sự khác biệt giữa miệng Dê và miệng Heo).

Miệng Dê nhỏ, chỉ có hai phần ba trùm thừa lên môi dưới, còn miệng Heo lớn mà toàn thể môi trên lợp lên môi dưới.

Thơ Dương-Khẩu

Miệng Dê bé mà nhọn
Cặp môi mỏng không râu
Khẩu-quá vênh lên đầu
Hàm răng vàng lại nhỏ
Thường gây tai vợ
Hiếm hợp suýt đái
Phu-thê hình-khắc bời bời
Nếu không cõi-dockets, cảng thời yêu vong.

Hình dạng.

Miệng Dê nhỏ mà hơi nhọn, hai góc hướng thượng.
Đặc biệt hai phần ba khoảng giữa của môi trên như lồi ra
một miếng thịt to lợp trùm lên môi dưới,

Răng sắc vàng nhỏ mà ít.

Đặc biệt người có miệng Dê không có râu, nếu có
cũng rất ít.

Cát hung.

Người có miệng Dê không được nhờ tò-nghiệp, họ hàng
bất hòa, hình-khắc phu-thê, nứa, đời bị cõi-dockets, thường bị
người ta vu-oan giả-hoá, hay bị ngã ngã.

Tướng bất chính của phụ-nữ

Lưng bé vai mỏng
Núm vú chúc xuống

KHUYNH-TÂM KHẨU
Miệng nghiêng lệch
Gian-hoạt, phá-bại



Hình dạng.

Danh-xưng là Khuynh-Tâm khẩu vì miệng này bên cao bên thấp nghiêng lệch, hai nòi dây dǎn bị uốn khúc không ngay chính đều dǎn, miệng lớn mà không thu lại, khi có vết nhăn khi không.

Răng thưa ít mà nhọn.

Cát hung.

Người có miệng nghiêng lệch, tam ác đã độc-hiểm, thường vụ gian cáo-và cho người, lời nói không thành thực.

Miệng nghiêng lệch trung-niên phá-bại, thường cō

bệnh nội-thương, hay là thận thể đới-tát, ngoài 50 tuổi và sau thường bệnh tật thuộc thang không dứt, tai-sản phâ-bại, phu-the tử-tắc ruỗng rãy, cho nên vẫn-niên thật là co-khổ.

* *

TƯỢNG HẤT CHÍNH CỦA PHỤ-NỮ

Mắt lớn mắt nhỏ

Mắt lớn mũi nhỏ

Răng trắng suốt như ngọc

LOAN-CUNG NGƯỜNG-NGUYỆT KHẨU
Miệng như hai Vành Trăng hợp lại
Bạch thủ sáng nghiệp



Hình dạng.

Miệng Loan-Cung Ngườòng-Nguyệt, hai môi như hai cánh Cung hay hai vành trăng đầu tháng hợp lại, hai góc miệng hướng lên tui rõ.

Răng trắng đẹp, môi đỏ hồng, hai môi hơi mỏng một chút.

Cát hung.

Người có miệng này được chấp-chưởng đại quyền, hò hào việc chỉ thi trăm người hưởng-ứng, tướng pháp gọi là nhất hò bá-dáp, thường là người tay trắng sáng-nghiệp.

Miệng này tính thích giảng-thuyết, thường là miệng

của các nhà hùng-biện, hay các cao cấp của ngành Thông-Tin Tuyên-Truyền, thông-minh tinh cương nhưng hiếu-thắng, làm việc rất cẩn-mẫn,

Miệng này được quý-phu, hiền-thê, con cháu hiền-đat thật là phú quý chi tương.

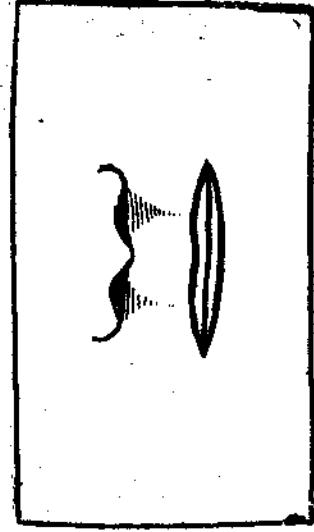


TƯỢNG BẤT CHÍNH CỦA PHỤ-NỮ

Môi sắc trắng bợt
 Môi thâm đen xì
 Bước đi như rắn lườn

BIỂN-THẦN KHẨU

Miệng nhỏ không có môi
Gian-hoạt hung-tử



Hình dạng.

Tai sao có tên là Biển-Thần khẩn, vì miệng này đã nhỏ lại không có môi, ngồi đối-diện chỉ trông thấy hai gân hờ vành môi, nên gọi là miệng mết môi, thường thường từ môi trên tới đầu mũi như không có Nhan-Trung vi phần này da thẳng như dựng đứng.

Cắt hung.

Người có miệng Nhỏ không môi cực ác-dộc hung-hiểm, thường gấp lứa bỏ bàn tay cho người khác, miệng này hình-khắc phu-thé, tát-tát, khi nói thì réo rất lúc trầm húc bồng, cõ co-mưu nhưng toàn xảo-hiem, được tiểu phú quý nhưng khi làm-chung thường bị hung-tử.

Miệng Biển-Thần (không môi) lại dí với mũi chim-Ung thời tam-tinh hiềm-nguy khôn-luong.

Tiền-bối ta thường gọi miệng này là bé như quả táo.

*

TƯƠNG BẮT CHÍNH CỦA PHỤ-NỮ

Lắp bắp môi mới nói lên được
Cười như ngựa hí

LUẬN VỀ MIỆNG

Miệng theo Ngũ-hành thuộc Thủy-vị, là cơ quan ngôn-luận, dùng giảng-thuyết để thu-phục được người là tại miệng, nhưng người xa lánh, dố-kỵ hận-thù cũng tại miệng cả.

Nên tiền-bối ta lấy miệng để luận phúc-họa của người với câu :

Phúc tòng khẩu nhập

Hợp tòng khẩu xuất

Tai-va họa-phục là tại miệng cả mới có câu :

Say chán đỡ được, sẩy miệng không đỡ được.

Miệng doon chính, hai góc miệng tươi xinh, hơi hướng lên, hai môi mọng hồng, răng trắng ngay chính là tướng hung-phúc-lộc phủ quý song toàn.

Miệng trống như chữ Từ thời thực-lộc thiên-chung.

Miệng Trâu mồi dày, ngậm lại không lớn lảm, hà miệng ra có thể đứt lọt nấm tay, của cải súc-tích, tinh tinh ngay thẳng, họ sẽ cảm thấy hồ thẹn không dám đối trả ai.

Miệng Anh-Đào có thiện-duyên hòn-phôi, nhất là nữ phải sẽ được tảo-phối quý-phu.

Miệng như hai hình trăng đầu tháng chiaf lại (Loan Cung

Người-Nguyệt khâu) hay giảng-thuyết, uy-nghiêm, khắc-phục được người, những nhân-vật Thông-Tin, Tư-Pháp, Luật-sư. Ngoại-giao, tướng tá có miệng này rất lợi, vì có tài biện-thuyết, lại có thiên-duyên để người nghe tin-phục. Miệng tối kỵ thiên tà nghiêm lèch, bèn cao bèn thấp, tâm tính khí-trá, vẩn đào lão-niên (50 tuổi về sau) sẽ xup-dồ sản-nghiệp, tướng pháp gọi miệng này là Khuyễn-khâu hay là thuyền úp cung thé.

LIÊN-HỆ CỦA MIỆNG

Nếu mũi lớn thời miệng phải lớn mới tương-xứng, vì mũi thuộc Thồ, miệng thuộc Thủy, mũi quá cao lớn, miệng nhỏ là Thồ hút hết nước của miệng (Thủy), cũng dò vỡ vào tuổi này.

Mũi dòn miệng, hoặc mũi loại Ưng-Chùy ty, hay mũi Mật-treo, đều mũi tuy to nhưng quá rủ xuống, cũng cần phải có miệng lớn để ché áp mũi, thăng bằng hóa lại với mũi, nếu không cũng cát đỗ vỡ tan tành, nên phải quan sát kỹ càng để đoán xét cho người có loại mũi này, nhất là loại Huyền-Bồm ty (Mật-treo).

Nên các cụ đã ché mũi nhòm miệng là :

Đò vật mũi đứt miệng.

Hàng người chỉ thích ăn-thực nhưng nghèo nàn vẫn thiếu ăn.

Miệng Co Dum, miệng Thồi Lira, môi khô, vắn vết
xấu thời nghèo hèn, cỏ độc hiến con, các cụ chè là :

Tay bơ miệng chum

Làm xun xương hông

Phải cần thận so sánh mũi và miệng liền-quan-tương-
xứng, kéo e làm với câu ca dao :

Mồm loa mép giải

Ấn hại chòng con

Và câu

Dàn bà rộng miệng tan hoang cửa nhà

Dàn bà rộng miệng thì sang

Bất phân nam nữ không nên phản-luận như thế,
phải so sánh nếu mũi nhô, miệng quá rộng môi mồng xấu,
môi là họng người tan hoang cửa nhà vì lầm điều ngồi
lè đói-mách, ngay cả nam phải cũng thế nếu mũi mồng
hình thê phẫn, cũng là họng bất-luong, dương-dòng kích-
tay, xui bị thọc, choc bị gao, bỏ và cáo⁶⁰ gian cho người, e
còn tan hoang cửa nhà gấp mươi nữ phái nữa là khác, cho
nên miệng rộng mũi lớn tướng-xứng đẹp để là tướng phái
quý, hậu-vận còn hưởng phúc-lộc, nên miệng quá xấu quá
rộng, mũi nhô phản mới là người :

Trix chợ bánh đúc bể bã

Mắm tôm quyết ngực cửa nhà anh xiêu.

Các cụ còn chè miệng quả táo là miệng quá nhỏ không
có môi mồng định, tam-tinh hiềm-dộc, miệng này có thể
sát-nhân, và dễ bị hình-thương hung-tử nira.

Miệng co dum, môi thâm đen si tính ích-kỷ, các cu
còn gọi là miệng đen như mõm chó, còn hài-hước hơn
nữa lại đọc cho nhau nghe :

Sóng trăng em nghĩ tối trời

Em ngồi em đẻ sự đời em ra

Sự đời bằng cái lá da

Đen như mõm chó chém cha sự đời.

Thật là thú vị thoải mái khi dàm-luận tướng pháp.



TƯỢNG PHÁP VỀ MÔI

Môi là hiều-tượng của huyết, nên môi khô sắc tất
nhien chán huyết kém, nữ phái môi quá thâm là huyết
khô, sẽ cò độc và rất vất và vế tử-tirc.

Môi là thành-quách của miệng, rất cần sắc đỏ hồng
ngay chính, dày vira phái thời sang giàu phúc-hậu.
Hai môi tương-xứng đều nhau lời nói đáng-hoàng
trung-thực.

Mồi rất kỹ quanh eo thời vắt và co-khổ.
Mồi eo dùm khó sáu, thời hén-tiện, nghèo mà không con.

Mồi mồng quá là người hay đắt điếu, nói nǎng bầy
bại vở trách-nhiệm, ninh hót.

Mồi dày quá trè ra, là người hay hòn giòn một cách
phi lý, nên ca dao có câu :

**Mòng mồi hay hót
Giày mồi hay hèn**

Mồi căng thẳng không vắn vết là người cường-bạo, vắn
thưa tươi đẹp là người đoan-chính, rất kỹ vắn vết xấu
lèm mồi eo dùm là nghèo hèn, phải lệ nhòa tống tiền phu-
thé, tử-túc.



詩云
口耳印頭
運平堂大頭
須額圓根方
察額爲基相
良氣當上

Diễn âm

Khẩu vận tu sát nhì ngạch thương
Nhi bình ngạch viền phương vi lương
Ấn-dương Sơn-căn nái cơ khí
Đầu đại khẩu phương thị tương đương

Diễn thơ

Khẩu-vận xét phía trên tai trán
Tai nhuận hồng hợp trán vuông tròn
Khí tụ Sơn-căn Án-dương
Miệng vuông đầu lốn cát xương đều đều

Tượng hắt chính của phụ-nữ

Da nhám như cát
Chân bước lảo đảo

詩云
口如鼠無人此反
如貪狼樣見傷
心面暗不愛
常來人此交
吻猴不愛
傷見傷

VIỆT-VƯƠNG CẦU-TIỀN

Mai chum-Ung (Ung-chúy ty)

Miệng nhỏ quẹo là miệng-Dê (Đuồng-khẩu)

Thời Đông-Chu Liệt-quốc, nước Ngô và nước Việt có mối cựu-thù, khi Ngô-Phù-Sai đánh thắng vây khốn nước Việt thời quan Tương-quốc nước Ngô là Ngũ-viên, khuyên Vua Phù-Sai Không nên cho nước Việt giảng hòa, nhân cơ hội này thôn-tinh và giết luôn Việt-Vương Cầu-Tiền, vì Cầu-Tiền có mắt Phượng, mũi Ung, miệng Quả, mồi dài ra như mỏ qua, thực ra miệng này chính là miệng Đê (Đuồng-khẩu) là người rất thâm-hiem, tướng này là người giả nhàn giả nghĩa.

Diễn âm

Khẩu như thử vân tâm tham lang
Phản phúc vô thường diệu hẫu dặng
Hà xử nhân lai tai bất kiến
Kết giao thử nhân ám thụ thương

Diễn thơ

Bụng sải lang, miệng hình mép chuột
Mặt Viễn-Hầu sấp ngửa vô thường
Hai má lép kẹp lời xương
Kết giao hàng áy hình-thương có ngày

Sau nhở có Văn-Chüng và Phạm-Lãi là người bày tội tham-mưu, co-trí tuyệt vời, đã dùng nhiều quý-ké nói với Bá-Hy là trọng-thần của Phù-Sai, nhất là khi Cầu-Tiền và Văn-Chüng yết-khiến Phù-Sai, đã tỏ ra tuyệt-dối phục-tung và trung-thanh với Phù-Sai, nên đã được hòa nhưng Việt-Cầu-Tiền và vợ cùng với Phạm-Lãi phải sang ở tại nước Ngô để làm con tin.

Trong khi bị lưu đày tại Ngô-quốc, Cầu-Tiền phải ra ở chăn ngựa và phu nhán phải hốt cứt ngựa, mà Phạm-Lãi vẫn một lòng chí trung luon sát cánh hầu hạ và khuyên Cầu-Tiền nhẫn-nại, mong được sống để thành toàn việc cứu-quốc báe thù.

Vì được Phạm-Lãi luôn khuyên khích, nên Câu-Tiễn bè ngoài hết sức siêng năng công việc để tiện hàng ngày của mình không bao giờ tỏ ra oán-than cả, càng ngày càng lấy được lòng tin của Phù-Sai, mặc dù Ngũ-Viên thường khuyên nên giết Câu-Tiễn.

Một hôm Ngô-Phù-Sai bị bệnh, Phạm-Lãi bồi quē bão với Câu-Tiễn : Phù-Sai¹⁵⁰ không chết tới ngày Kỷ-Tỵ bệnh bớt và ngày Nhâm-Thân sẽ khỏi bệnh, vì thần-muru Phạm-Lãi mà Phù-Sai cho Câu-Tiễn vào thăm bệnh, gặp lúc Phù-Sai đi đồng bão Câu-Tiễn ra ngoài, Câu-Tiễn bèn phục lạy bẩm rằng : Khi xưa có học một y-sư ở Đông-Hải chỉ cho cách xem phàn, tâu rồi bèn quý xuống thọc tay vào thùng phàn mà ném, mọi người chung quanh phải bịt mũi. Câu-Tiễn vẫn quý tâu : Từ-nhan xin chúc mừng thành-thượng, vì bệnh của Đại-Vuông qua ngày Kỷ-Tỵ sẽ bớt và khỏi hẳn là ngày Nhâm-Thân, vì y-sư dày : Phản là cốc-vị, thuận thời-khi thời sống, trái thời thi chết, nay từ-nhan ném thấy phản của dai-vuông vị đáng mà chưa, chính hợp với thời-khi xuân hạ phát sinh, bởi thế mà biết.

Phù-Sai khỏi bệnh cho Câu-Tiễn là thần-tử tuyệt-trung hơn cả các quan và Thái-Tử nên mới cho về nước. Ngũ-Viên nghe tin đến cắn ngần và tâu : Nước Ngô sẽ mất với nước Việt nay mai. Cô-Tô thành sẽ là ao chòm mà thôi, nhưng rời Câu-liên cũng được trở về nước Việt cùng với Phạm-Lãi. Câu-Tiễn Phạm-Lãi Văn-Chứng hết

sức sửa sang việc nước. Phạm-Lãi đắp thành ở Cối-Ké để nhớ thù xưa, bè ngoài già bỏ thần-phục nước Ngô, nhưng kỵ trung để tiến đường tiến đánh nước Ngô sau này, khi về nước Câu-Tiễn nghe muru Phạm-Lãi dâng mộc-thần gõ qui đè Phù-Sai xây cất thành Cô-Tô, và tuyên chọn Tay-Thi là gái đẹp nhất nước Việt dâng hiến Phù-Sai, mong Phù-Sai vui say cùng với mỹ-nhân quên không sửa sang việc binh-bị và không đè ý gì tới nước Việt nữa.

Ngũ-Viên đoán biết những kỵ-maru của Phạm-Lãi và Câu-Tiễn, vì cảm ngẩn Phù-Sai không được phái tự-tử.

Giác mộng của Ngô-Phù-Sai

Một hôm Ngô-Vuông sau khi ăn cơm trưa, chợt ngủ chiêm bao, khi tỉnh lại hốt hoảng gọi Bá-Hi kè lại :

Ta vừa chớp mắt chiêm-bao thấy vào Chưong-Minh-Cung thấy hai cái hổ dum chura chin, lại có hai con chó đen, 1 con cắn phía nam, 1 con cắn phía bắc, thấy có hai chiếc crong-thu treo trên tường, nước chảy mênh mông vào điện-đường, còn nghe tiếng àm àm ở hau-phòng không ra chuồng, chẳng ra trống, trông ra vườn toàn là giống cây ngô-dồng, quan Thái-tè xem xáu tốt ra sao.

Bá-Hi chúc tung nói đó là điềm đại thịnh, Phù-Sai tuy ua nịnh, vẫn kề lại với Vuong-Tôn-Lạc, ông này tiến-cử Công-Tôn-Thánh là người di-sỹ ở núi Dương-Sơn,

Công-Tôn-Thánh tính tay rồi khóc ngất nói với vợ, ta đã đến ngày tàn số nên thương nèn mà khóc, vì gặp vua nói thật sẽ phải chết, nhưng ta cứ nói đó là lòng trung của ta.

Khi tới Cô-Tô dài, Công-Tôn-Thánh mới tâu-trình giắc mộng để Phù-Sai nghe : ChưƠng là thua chay, Minh là về nói âm-tý, hai cái hũ chưa chín ứng vào nhà vua thua chay không kịp nấu ăn, hai con chó đen cǎn là phải về âm-phuong, vì âm thuộc sắc đen, hai chiếc cuồng-thu trên trống là Việt-quân vào đào xói xăc Ngõ-quốc, nước chảy mènh mòng chốn điện-dường là điện-dường sẽ bỏ không nước trời sóng vỗ, hậu phòng nghe tiếng ầm ầm, chẳng ra chưởng trong chí cả là cung-nữ bị bắt thở vẫn than dài, phía vương toàn là giồng ngo-dồng là dem gỗ ngo-dồng làm đồ minh-kí cho khi tống-láng, xin đại-vương bá binh sang tạ tội với Việt-Vương thì thần mới toàn.

Bà-Hi cùng với Phù-Sai mang Công-Tôn-Thánh là thất-phu nói cǎn, phải giết di dẽ tránh sự mè-hoặc dân chúng, nói xong truyền võ-sỹ đánh chết Tôn-Thánh.

Việt-Vương ở Ngõ chịu khổ-nhục-kế, về Việt thi nắm gai ném mặt, tận tụy khôi-phục nước và khi dù binh-hung tưng mạnh, dàn-cử phu-cường, cắt quân sang bao thù, Ngõ-Phù-Sai bị thua và bị tự-xử theo lệnh của Cầu-iễn.

Hoàn thành xong Phạm-Lãi bỏ Cầu-Tiền trốn đi tiêu-đao, lánh ẩn ở Ngõ-Hồ và đổi tên là Đắc-TiỀm, chính là tác-giả bài phú «Qui khứ lai từ», suốt đời chỉ lấy hóa cúc làm cảnh đẹp của mình, lai viết thư cho người mang tời Văn-Chủng ghi là : Điều tàn cung tang, thò tử cầu phanh, Việt-Vương Cầu-Tiền miêng quạ (Đương-khầu) mui Ung hay nghi-ky, tinh nhẫn-nhục mà ghẹ kẽ công, là người đồng tàn-khổ, không thể đồng hưởng phú quý, may ngài không đi sau tất có va, Văn-Chủng còn nói : Thiếu-Bá (tên tự của Phạm-Lãi) xứ như thế cũng khai quá.

Sau này Văn-Chủng phải tru-sát khi Cầu-Tiền đến chơi ưa-há bài thanh grom Trúc-Lâm là thanh kiếm trước kia Phù-Sai đã đưa cho Ngõ-Viên tự-xử.

Nàng Tay-Thi tuyệt sắc bị Việt-Vương bắt về và phu-nhan của Vượng đã ngầm sai người buộc đá vào mình bỏ xuống sông, nói là kẻ làm mất nước đê lại làm chi, toàn.

Nhưng giai-nhân cũng nên chết sớm khi còn thanh-sắc, không nên sống tới khi nhan-sắc tàn phai, cũng như đời danh-tướng mới có quan-niệm :

**Mỹ-nhan tự cổ như danh-tướng
Bát kiến nhân gian đáo bạch đầu.**

Công-Tôn-Thánh tinh tay rồi khóc ngất nói với vợ, ta đã đến ngày tàn số nên thương nàng mà khỏe, vì gặp vua nói thật sẽ phải chết, nhưng ta cứ nói đó là lòng trung của ta.

Khi tới Cô-Tô dài, Công-Tôn-Thánh mới tâu-trình giặc mộng để Phù-Sai nghe; Chưong là thua chạy, Minh là về nói âm-tý, hai cái hũ chừa chín ứng vào nhà vua thua chạy không kịp nấu ăn, hai con chó đen cắn là phải về Âm-phuong, vì âm thuộc sắc đen, hai chiếc cuồng-thu trên tròng là Việt-quân vào đảo xói xả-tắc Ngô-quốc, nước chảy mènh mòng chốn điện-dường là điện-dường sẽ bỏ không nước trời sóng vỗ, hẫu phòng nghe tiếng ầm ầm, chẳng ra chuồng trống chỉ cả là cung-nữ bị bắt thở vắn than dài, phía vươn toàn là giồng ngô-dồng là dem gỗ ngô-dồng làm đồ mìn-khi cho khi tống-tặng, xin đại-vương bối binh sang ta tội với Việt-Vương thì thân mới toàn.

Bà-Hí cùng với Phù-Sai mang Công-Tôn-Thánh là thất-phu nói cản, phải giết đi để tránh sự mê-hoặc dân chúng, nói xong truyền võ-sỹ đánh chết Tôn-Thánh.

Việt-Vương ở Ngô chịu khổ-nhục-kế, về Việt thi nằm gai ném mặt, tận tuy khói-phuc nước và khi dù bình-hùng tướng mạnh, dân-cư phu-cường, cắt quân sang bảo thù, Ngô-Phù-Sai bị thua và bị tự-xử theo lệnh của Cầu-Tiễn.

Hoàn thành xong Phạm-Lãi bỏ Cầu-Tiễn trốn đi tiêu-đao, lánh ẩn ở Ngũ-Hồ và đổi tên là Đào-Tiễn, chính là tác-giả bài phú «Qui Khiết lai thử» suốt đời chỉ lấy hoa cúc làm cảnh đẹp của mình, lại viết thư cho người mang tời Văn-Chưởng ghi là : Biểu tân cung tàng, thỏ tử cầu phanh, Việt-Vương Cân-Tiễn miêng qua (Đương-khẩu) mũi Ung hay nghi-ky, tinh nhẫn-nhục mà ghét kẽ có công, là người đồng tan-khổ, không thể đồng hưởng phú quý, may ngài không đi sau tất có va, Văn-Chưởng còn nói : Thiếu-Bá (tên tự của Phạm-Lãi) xử như thế cũng khỉ quá.

Sau này Văn-Chưởng phải tự-sát khi Câu-Tiễn đến chơi nhà bỏ kai thanh girom Trúc-Lâm là thanh kiếm trước kia Phù-Sai đã đưa cho Ngũ-Vien tự-xử.

Nàng Tay-Thi tuyệt sắc bị Việt-Vương bắt về và phu-nhan chúa Vương đã ngầm sai người buộc đà vào minh bỏ xuống sông, nói là kẻ làm mất nước sẽ lại làm chi.

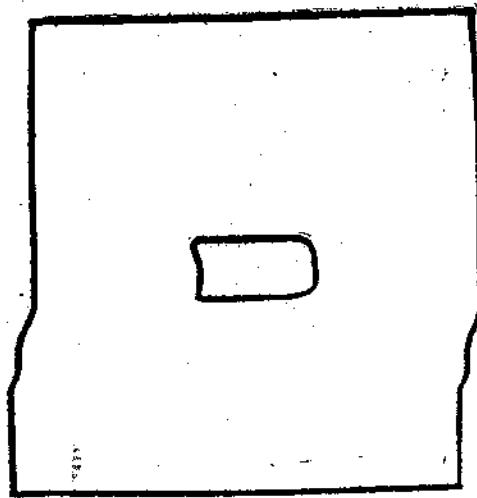
Nhưng gai.nhan cũng nên chết sớm khi còn thanh-sắc, không nên sống tới khi nhau-sắc tàn phai, cũng như đời danh-tướng mới có quan-niệm :

**Mỹ-nhan tự có như danh-tướng
Bát kiến nhau gian đáo bạch đầu.**

CHƯƠNG V

RĂNG TRÊN ĐƯỢC LỚN ĐỀU NHAU

Cao thọ hình khác tú-túc

**Cát hung.**

Răng này trên và dưới lớn đều nhau, theo tướng pháp không được tốt lắm, người có răng này, tinh nét kiêu, ương ngạnh, vì kiêu-nghịch mà khinh người, nên bàng-hữu cũng không ra, nhất là vợ chồng, con cái không được hòa-hài.

Tuy nhiên, hướng họ cao, nhưng lại hay bị cõ-thần, tai lão-vận gấp nhiều tốt lành.

Thơ răng chữ Nhật

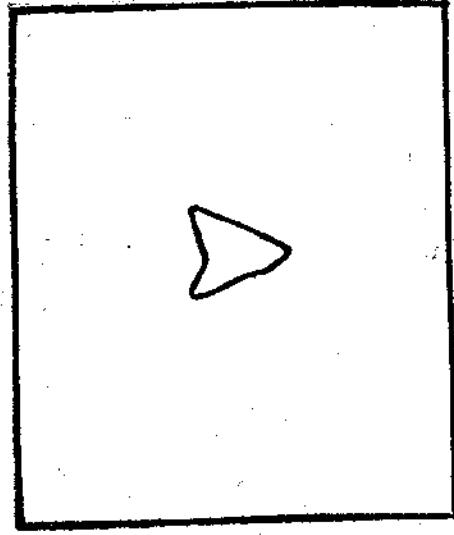
Răng hình chữ Nhật không hay
Phu-thê tú-túc sự này rói ren
Thân cõ-khổ tuy nhiên thợ-khảo
Hậu-vận lệnh cơ-tạo ván xoay

**Tướng bất chính của phụ-nữ**

An nói quàng xiên vụn vật
 Đầu không có tóc hay quá thưa

RĂNG TRÊN LỚN DƯỚI NHỌN

Điều-qlesa it con



Thơ răng trên lớn dưới nhọn

Răng như hạt dào bò đôi

Trên to dưới nhỏ thấy lèi thôi

Có loài răng ấy lòng gian-xảo

Chết yêu con hung tháo định rồ.

Cát hung.

Răng như nứa hạt dào trên to dưới nhọn, thường bị
một cạnh uốn khúc không thẳng.

Răng này chủ tâm tính điêu-ngoa, thường bia đất
chuyện làm quà, sinh con nhiều nuôi được ít, con cái tam
tinh ác.

Nên các cụ ta đã có câu :

Cát chưa đính đất, miệng đã hắt lên trời.

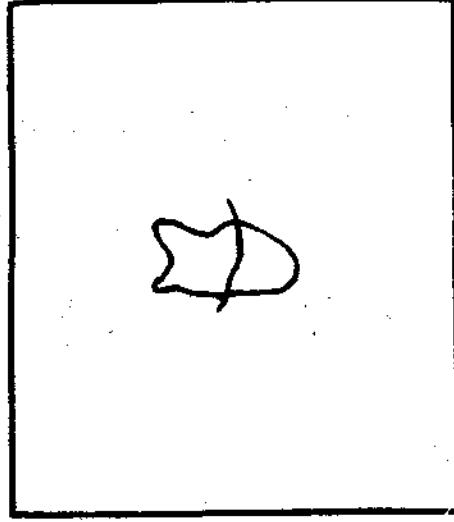
Bước đi nhảy nhảy như chim sẽ

Thấy người ăn nau mặt.

TƯỞNG BẮT CHÍNH CỦA PHỤ-NỮ

RĂNG HÌNH KHÚC PHẦN ĐÔI

Lao-tâm có con nười



Cắt hung.

Răng này phần trên hai cạnh không đều, răng bị một vết hàn như sợi chỉ nằm ngang chia hai, phần trên vàng khè, phần dưới trắng.

Răng này chủ tam-thao, trung-tín, nên luôn cầm-phòng vì thường bị kẽ gian-hoạt ton hót tảng bốc lửa dǎo.

Răng này không cao thô.

Thơ răng chi cắt ngang

Răng nào ván vết phan đôi

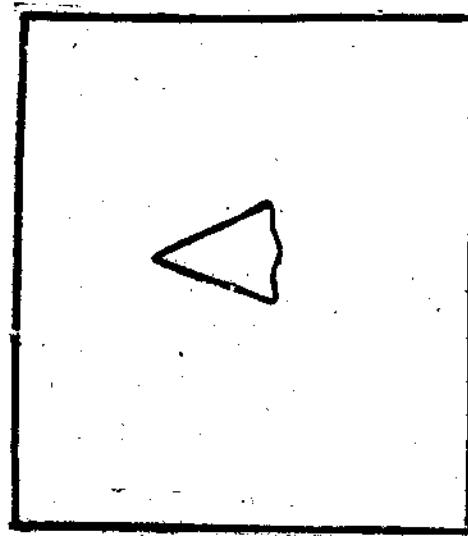
Trên thời khuyết-liệt dưới hơi tròn tròn

Thủy-chung vẹn vẻ lồng son

Chi hiêm lám kê gian-ngoan gạt lửa.

RĂNG TRÊN NHỌN DƯỚI LỚN

Dòng cao, cao thọ



Cắt hung.

Răng trên nhỏ dưới to chủ tam tinh tham-trầm, thông-minh dễ hiểu dat.

Răng này chủ thọ cao, nếu có được bộ râu dài đẹp ông ả, già-dao phúc-lộc, con cháu đông đúc, thường gặp được nhiều may mắn trong đời.

Thật là lão-ông phủ-quy thọ khang nịnh dung với câu :

thời lai phong Tống Đặng Vương các.

Thơ trên nhọn dưới lõn

Răng hình Tam-giác tốt thay

Cô-dơn bần-bách những ngày còn thơ

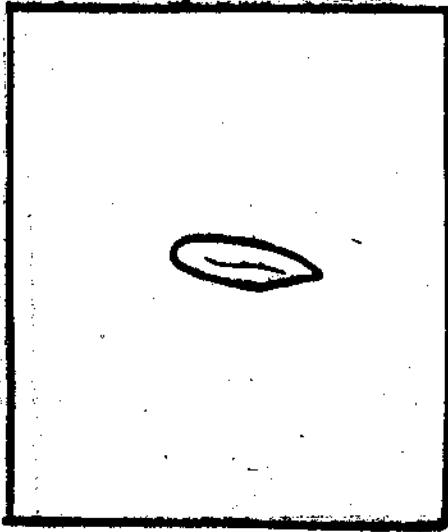
Ơn trên vận chuyển và già

Xum xuê tùng-cúc đè đà kim-tiền.



RĂNG VẾT CHỈ ĐỌC

Tinh hoa, con sóm khác



Cát hung.

Răng hai đầu thu nhọn, giữa phình lớn ra, có một vết hàn như sợi chỉ ở giữa răng theo chiều dọc.

Răng này chủ tam tinh hoat, hơi ích-kỷ, thường mưu tính những việc lợi nhỏ, tảo-hôn có con sóm nhưng hình khắc, phải muộn mới nuôi được.

Lão-vận sẽ bị phá bại.

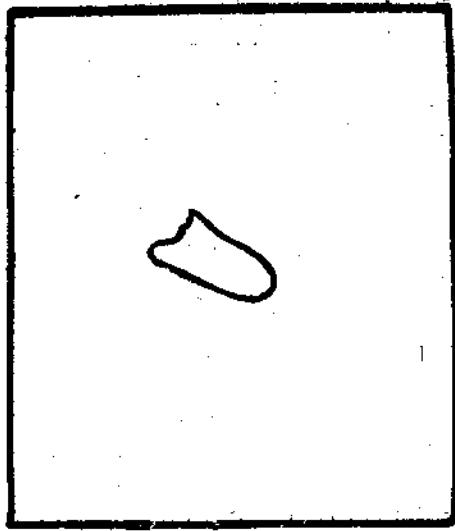
Thơ răng vết chỉ đọc

Dưới thầu trên thẳng băng một vệt
Giữa phình to, đầu dẹp đuôi tròn
Sao đời lén đậu bên chén
Đa-sinh thiếu-đường hào cồn nhọc nhằn.

Tượng hắt chính của phụ-nữ

Mặt tròn bánh, tai chuột
Rụt đầu lè lưỡi

RĂNG NGHIÊNG NGÀ Hình khác, đe tai



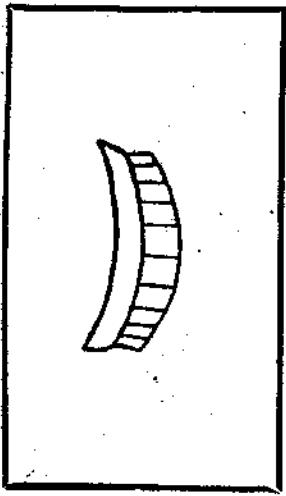
Cát hung.

Răng bất kè lớn nhỏ nhưng phải ngay thẳng, tối kỵ
nghiêng ngả sang phải trái, răng này chủ tính cương-bạo,
và làm các công việc mạo-hiêm, độc-doan mà sinh hình
khắc với phu-thê, tử-tắc, răng này thích giang-hồ hảo-hán.
Trong đời gặp nhiều tai-urong, nhất là khi lâm-
chung hay bị hung-tử.

Thơ răng nghiêng ngà

Nghịệp bát lạc cư bất an
Tuổi già thân văn chura nhàn
Mọi sự đều do răng lèch méch
Nhân thân mọi vật bất tương-quan.

KIM THẠCH-NHA Răng màu trắng Kim-Thạch



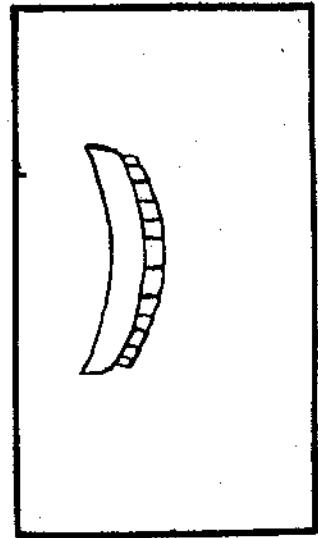
Răng này vira phải ngay chính, trên hơi hòn dưới.

Thơ răng Kim-Thạch

Răng Kim-Thạch là răng cao quý
Có răng này tất thị giàu sang

ĐOÀN-CHẤT NHA

Răng quá Ngán
Tinh giáo-hoạt, bàn-khô



Gặp người có răng quá ngắn nên trù hao lời nói của họ, thường có tài xếp đặt câu chuyện thành quan-trọng.
Răng quá ngắn thế nào cũng phải lận đận về tiền bạc, y-thực,

Thơ răng Ngắn

Trông qua răng ngắn bằng bằng
Như ai đã đưa hàm răng ly kỳ
Rõ người xảo-quyết phi-vi
Số Diêm-Dinh đã sớm ghi tên rồi.

Loại răng mọc như sóng đồ trễ ra như hình chữ Bát, tĩnh cương-cường, không biết sợ nguy hiểm, thường bị tai nạn hung-tử.

Thơ răng Sóng đồ

Ngoại-Bé nhà mọc hình Nhâm-tỵ
Phải mác theo tà hữu hai phuờng
Răng dài sắc tánh cương-cường
Suốt đời gặp làm tai-ương dữ dèng

*

Tượng bất chính của phụ-nữ

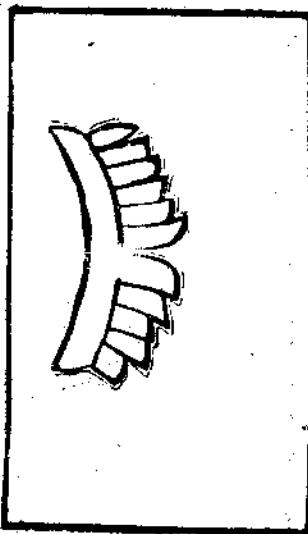
Sinh-thực mao c Irving như cỏ
Mặt dài trắng đèn mắt vàng ệch

Tượng bất chính của phụ-nữ

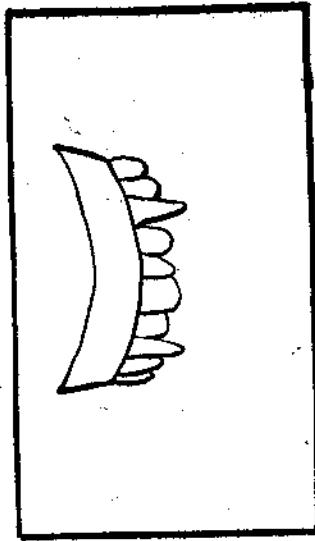
Thanh hình vật vờ như liêu trước gió
Bộ Sinh-thực vò mào

NGOẠI.BA.NHA

Răng mọc trẻ làm hại
Tinh cương, dại hung



CÂU-NHÀ
Răng Chó
Gian-giáo, da hung



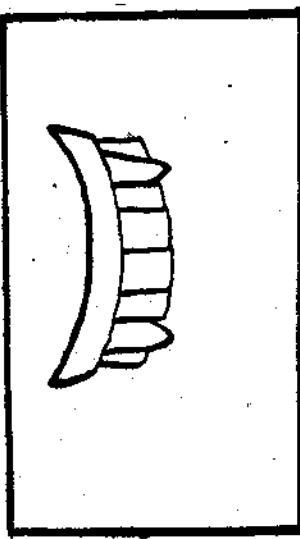
Răng Chó có hai răng nanh nhọn dài, các răng còn lại không ngay thẳng, cái to cái nhỏ, cái nhọn cái vuông.
 Răng Chó gian-hoạt, dễ bị tai nạn hình-thương.



Thơ răng Chó

Hèn chi gọi răng hàm cây
 Chiếc dài chiếc ngắn chém ngay chiếc tè
 Hai nanh họn hoát ôi là
 Cố răng này át gian tà chẳng khôn.

HỒ-NHÀ
Răng Cọp
Quý-hiển, hình-khắc



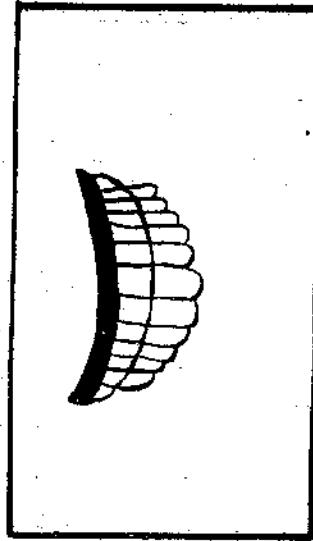
Răng Cọp lớn mọc đều đep, chỉ có 2 răng Nanh nhọn dài hơn các răng thường, răng Cọp hay bị khắc phu-thê, fir-tirc, nhưng có duyên lại được nhiều người tin-phục



Thơ Răng Hồ

Hàm răng Hồ to bằng dài chắc
 Hai nanh thời nhọn hoắt góm ghẽ
 Hiện-vinh nhưng thê-tướng ê chè
 Sáu-thân cung chịu bè hình-khắc

LỘ-CĂN NHA
Răng trên khuyết lợi
Ly-hương, đoàn-thợ



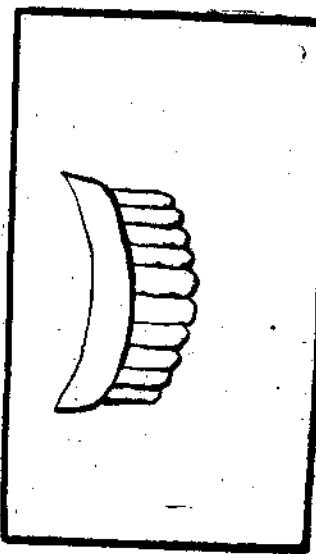
Răng Lộ-Căn, lợi như khuyết thiếu, răng có một vết lõm hẳn xuống như sợi chỉ lớn phân hai phần trên vành khè, răng này chủ tâm-lõn thao-thíc tam canh, phải cẩn phòng kẻ gian lừa đảo, chỉ được tới ngũ-tuần không cao thợ làm.

※

Tướng bất chính của phụ-nữ

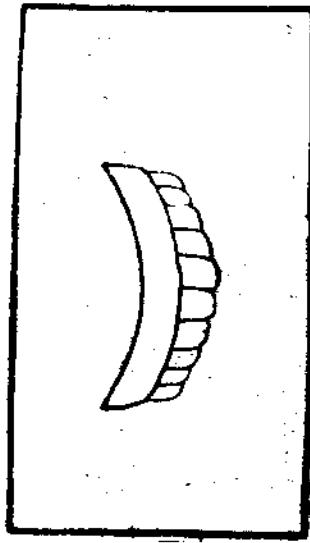
Khi đi thì đầu chui về trước
Khi đi hay quay đầu về sau

THIỀN-THỢ NHA
Răng Đại-Thợ
Lao-lực, trường-thợ



Móng này thợ cao nhưng suốt đời lao-lực vất vả.

CUNG-NỘI NHA
Răng vòng khadem vào trong
Liên miên tĩnh toan



Răng Cung-Nội phồng lên ở phía giữa, vòng vòng
uốn khúc vào phía trong.

Răng Cung-Nội luôn luôn suy mòn tinh kẽ, không
dám mưu đại sự, thường thành công các tiểu-sự.
Răng Cung-Nội hưởng tiêu phu quý.

Thơ răng Cung-nội

Răng này hình dáng bánh bao
Chỉ hiềm một nỗi khoan vào bên trong
Người này chẳng chút gian-egoan
Bày mưu thiết-ké tính toán việc xoàng
Mèo nhỏ thì bắt chuột con
Tài sỉ lừa việc tí-hon mà làm.



LƯU-TỰ NHA

Răng Hạt-Lựu

Thông-minh, hiền-dát



Răng như hình Hạt-Lựu, răng hơi nhỏ, men ngoài
rất bóng, nhẵn vào trong như có hạt nhân nằm trong lán
men. Nữ phải tốt hơn đã tảo-phối lại được quý-phu.

Thơ răng Hạt-Lựu

Hàm răng Hạt-Lựu đẹp xinh
Mặt đời hiền-dát thông-minh hơn người.



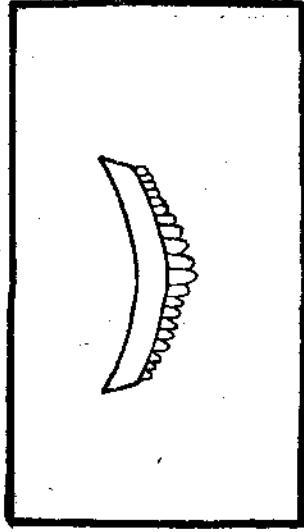
Tương bất chính của phụ-nữ

Nằm ngồi không yên ôn
Mong dít có nhiều lồng

Tương bất chính của phụ-nữ

Ngồi đứng ngả nghiêng không doan-chỉnh
Răng Chuột răng Quỷ

NGƯ-NHÀ
Răng Cá hay răng Chuột
Gian-hoạt, tinh-toán



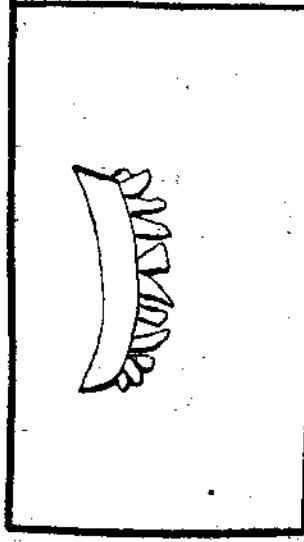
Răng Cá hay răng Chuột nhọn hoắt, nên phân biệt
răng Cá với răng Hạt-Lựu.

Răng Cá là người tiêu-toán, lao-lực lai bất hòa với
họ hàng, ca-dao ché nhao răng Chuột :



Thơ răng Chuột hay Cá
Chuột chuột chí chí, răng mày vừa nhỏ và nhọn
Răng tao bé mọn, mày tròn cưng tao.

QUÝ-NHÀ
Răng Quý
Bàn yêu, da hung



Răng Quý mọc hòn đơn, cái to cái nhỏ, chiếc vuông
chiếc nhọn, răng trong răng ngoài lai nghêng ngã.

Răng Quý bàn yêu gấp nhiều hung-tai.

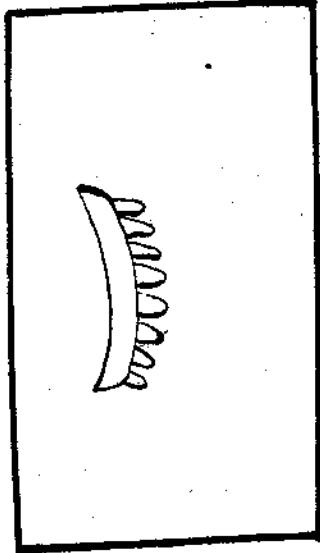


Thơ Quý-nhà

Hèm răng chiếc nhọn chiếc cong
Mọc nghiêng mọc ngà mọc trùng lên nhau
Lại thêm lén trước đè sau
Mọc không trật tự đuôi đầu hoành-tung
Bàn cùng yêu-sriet da hung
Ai thấy cũng sờn, ai trông cũng kỳ,

LẬU-KHÍ NHÀ

Rặng Lậu-Khí
Phé bài, hao tài



Rặng Lậu-Khí mọc rất thưa, răng bị hoại di như, răng
xùn, cò-khổ thường thiếu hụt, tiền tài hao phá.

*

Thơ Lậu-Khí nhà

Rặng Lậu-Khí bé nhợn lại thưa
Mỗi hàm răng dộ hơn mươi chiếc thời
Thân sao cơ cực suýt đời
Hao tài chết yêu ai người khói hương.

TƯƠNG PHÁP RĂNG

Rặng theo tương pháp là kết quả của huyết và khí
hợp thành, răng là gươm dao của miệng, biêu-hiệu của
trung-tín hay gian-ngoan.

Khi cười dễ lộ hàm răng xinh đẹp làm tăng thêm
phần duyên-dáng :

Mặt có xanh nanh mới vàng

Cái răng cái tóc là gốc con người

Mình về mình nhớ ta chẳng

Ta về ta nhớ hàm răng mình cười

Năm quan mua lấy miệng cười

Mười quan mua lấy con người răng đèn

Rặng đèn ải nhuộm cho mình

Đé duyên mình thăm, đé tình anh say

Rặng cần lớn dài mà kín, phần dưới nên lớn hơn
phần trên một chút, sắc trắng bóng mới là người trung-
tin, hướng phúc-lộc phủ-quy.

Rặng lớn chủ tâm-tinh thực thà, răng dài hướng thợ
cách, răng hắt-lưu, ngoài bóng trong như cỏ hat nhán, gái
tảo-hôn, lấy chồng quý-hiền,

Rặng 38 chiếc chèc tới Vương-Hầu

36 làm tới Khanh-Triết
32 chiếc trung-nhan, y-thực túc-dụng

30 chiếc bình thường kém cỏi
Răng Lộ-Cần bị vết cắt ngang khuyết xi, tâm tinh trung-tín, phải phòng người lừa gạt, đoàn-thợ.

Răng mọc chĩa sang hai bên (Ngoại-Ba Nha) như sóng dò, tâm tinh cuồng-cường hay bị hình-thương hung-tử.

Răng Chuột nhỏ bé nhọn hoắt, gian-hoạt, hay lừa đổi người nhưng cũng tíc-dụng.

Răng mọc vòng vào trong (Cung-Nội nha) luôn luôn tinh toán, thành công ở bậc trung.

Nếu răng trên dưới bằng nhau cũng không tốt, vì không hòa-hai với phu-thê, tử-tirc.

Răng Cọp có oai-quyền, khuất-phục được người nhung bị bất-hòa phu-thê.

Răng Chó cái nhọn cái vuông, dài ngắn không đều, đặng-tâu tây-trí mà vẫn có.khỏ.

Răng thưa quá thời hao tài, thưa lại ngắn là số người nghèo khổ, suốt đời hòn-täu mà vẫn không đủ ăn, tướng học gọi là Lâu-Khi-Nha.

Thường người có răng ngắn thưa, tâm-tinh không thực thà, Tao-Hoa sinh ra rất thực-té, có răng dài dẹp sẽ được ăn của ngon mặc của tốt.

Răng ngắn quá là người không được dùng cao-luong mỵ-vị, thí dụ Ông Rockefeller nhà ty-phu Mỹ-Quốc, răng ngắn vì đau dạ dày, phải ăn toàn đồ lỏng nghiêm-nát.

Thế mới thấy tướng-học rất nghiêm-ly.

TƯỢNG PHÁP LƯỚI

Lưỡi thuộc Tâm (tim) nên người nào tính nhiệt lưỡi thường bị trắng.

Lưỡi là biểu-hiệu tim, phát xuất những suy-tu của lòng minh,

Lưỡi cần sắc dò như son, to dày thời phủ quý, lưỡi có vết chẹy dài thời vinh-hiển, lưỡi có vân vết khoanh tròn hở trước-vì, sáu dò là người có nhiều lộc, lưỡi the ra chấm tới đầu mũi là tướng sang giàu.

Lưỡi bạc trắng thời nghèo hèn, lưỡi có nốt ruồi là người gian, nịnh hót, lưỡi thâm nhọn là người tam tinh ác độc, lưỡi không phẳng, lồi lõm thành khúc, bón-ba lao-kho.

Người hay thè lưỡi ra ngoài yếm-tú, hay đặt điều nói không, hay lè lưỡi liếm môi là tính gian-dạm.

Lưỡi mỏng nhô dài, lời nói ngọt dịu dàng, thường những ca-sý nói tiéng có lưỡi này.

Lưỡi dè xét về đức tính nên tiền-hối có câu :

Lưỡi không xương nhiều đường lát léo
Uốn lưỡi 7 lần rồi hãy nói.

Nên lưỡi trắng, quá nhỏ mỏng, lời lâm thành khúc
đều là trường xấu cả.

詩 云

才洩止災
定時天
謀是敗又
露相奴必
與非家
然談多
若愛病

Diễn âm

Thần hiền ngần lộ tướng nô tài
Nhược nhiên dữ mưu tát định tiết
Ai đòn phi thị hà thời chí
Bệnh da già bại hựu thiên tai

*

Diễn thơ

Mỗi công lợi lộ phản tài đài
Cùng người mưu việc át lôi thôi
Hết chuyện vào ta ra cửa miệng
Ốm đau phá bại với quan-tai

Tượng bắt chính của phụ-nữ

Tinh tình luôn luôn thay đổi
Mình dài cò ngắn (cò rút)

VỊ ĐẠT TƯỢNG PHÁP

Lã-Bát-Vi dám bỏ cả sân nghiệp
để buôn chúc Hoàng-Đế

詩云 矮窓口觀
多高白圓珠亦
鼻眉盡畫
小庭低柱
口天耳天

Diễn âm

Khẩu tiếu xì đê tỳ nghỉ đoán
Thiên đình kỵ cao my tu khoan
Nhí đê sắc bạch châu triều khẩu
Thiên trù phong viên diệc kỳ quan

Diễn thơ

Miệng bé rắng nhiều, mũi ngắn vừa
Thiên-đình kỵ cao, mỉ phải thường
Tai thấp trắng tréo, châu triều miệng
Thiên-trù tròn đầy thay phái ưa.

Lã-Bát-Vi một nhà rất tinh trướng pháp, quê tai Dương-Địch, cha con là nhà buôn rất lớn, nước này qua nước khác, có tài-sản đồ sộ, khi qua Hàm-Dân nước Triệu gặp một người trong dáng hàn-vi tiêu-tuy, tướng người này tuy gầy-gó nhưng da trắng khôi-ngô, mắt phượng môi đỏ hồng, trong lòng quả quyết là tướng cực quý, lần là hỏi thăm mới hiết người này là Di-Nhân, con của Thái-Tử An-Quốc-Quán nước Trần, vì Triệu Tân hai nước đánh nhau phải sang làm con tin bên Triệu, cũng vì Tân thường cất quân đánh Triệu, nên Triệu-Vương ghét bắt đày Di-Nhân, phát cho không đủ lương-thức mới bị gầy yếu.

Bát-Vi về nhà hỏi cha : làm ruộng lời mẩy, cha trả lời : làm ruộng lời gấp mứoi, buôn ngọc báu lời mẩy, lối gấp trăm, vậy chờ buôn Vua thi lời mẩy, người cha luận rằng : Nén xếp đặt mưu-tinh cho một người làm Hoàng-Đế thi vạn ức khống xá chí vì có cả thiên-hạ tha hồ mà tung-hoành.

Bát-Vi bèn suy tính sắp đặt thần-muru quý-ké, đưa vàng bạc đút lót để làm quen với Công-Tôn-Kiên, vị quan được Vua Triệu giao cho nhiệm-vụ canh gác Di-Nhân, một hôm Công-Tôn-Kiên mời Bát-Vi uống rượu, họ Lã mới giả bộ nói với Kiên uống rượu sao không mời thêm khách, hoặc Vương-Tử Di-Nhân cho thêm vui, thế là Di-Nhân cũng

được đồng-bàn vui vẻ, họ Lã nhở lúc Kiên ra sau mới vờ hỏi Dị-Nhân tại sao không về Tần, Dị-Nhân mới hầy tỏ tâm-sự đau khổ mẹ là Hạ-Cơ chết sớm, hiện là con tin bị lưu đày thiếu cả ăn mặc thì sao có thể thoát thân về Tần được.

Nhờ có vàng bạc đút lót cho cả tá hùm của Kiên nên họ Lã được gặp gỡ Dị-Nhân luôn, biết rằng An-Quốc-Quân có hai mươi con trai và Hoa-Dương phu-nhân tuy được yêu quý nhất song lại không con, Lã mới quyết định về Hàm-Dương dâng 500 nén vàng và đồ quý báu cho Hoa-Dương phu-nhân, nói là của lễ do Dị-Nhân kính dâng phu-nhân và Thái-Tử, mò-tả nỗi lòng hiếu-thảo kinh nhớ của Dị-Nhân hàng ngày đối với phu-nhân, xót xa không được phung-đuồng vì đã nhận phu-nhân là đích-mẫu, lại hầy tó nếu Dị-Nhân sau này ở ngôi Vương thì phu-nhân sẽ tôn-vinh biết bao.

Thật là trung-tâm-ly nên Hoa-Dương phu-nhân đã ní non với An-Quốc-Quân và được chính-xác nhận lời Dị-Nhân sẽ là đích-tử.

Qua được giải-doạn này họ Lã quyết định về ngay nước Triệu gặp Dị-Nhân, lại dem người thiếp là Triệu Cơ một giải-nhân tuyêt-sắc của Ham-Đan đã có mang với họ Lã 2 tháng già cho Dị-Nhân, dấn phải tuyệt-dối bí mật vì sau này nàng trở thành Hoàng-Hậu, hòn máu chung ta sẽ là Vua thời họ Lã thay họ Danh, tất nhiên nàng sẽ là

mẫu-nghi thiên-hà, chúng ta sẽ đồng hưởng phú quý, dài gi lâm thiếp một anh hói buôn, mấy bửa sau họ Lã lập miêu dem dâng Triệu-Cơ cho Vương-tử-Dị, Dị-Nhân rất cảm tạ và hết sức sung sướng cung chiêu Triệu-nương, 1 tháng sau Triệu-Cơ báo cho hiết đã có hý-tin, và 10 tháng sau thời Triệu-Cơ hạ sinh một trai, khi sanh có chim bay lượn mưa, ánh sáng đỏ rực, áu-nhi miệng rộng có vài cái răng, trán cao mày dài, mỗi mắt như có hai con ngươi, tiếng khóc lớn ngoài đường nghe thấy, đặt tên là Triệu-Chinh (áu-nhi này là Đại-Đế Tân-Thủy-Hoàng đã diệt hục-quốc thống-nhất Trung-quốc sau này).

Họ Lã lập miêu đẻ Dị-Nhân trốn thoát

Sau đó, họ Lã lại đem hết số-tồn và sô-dung của mình mua chuộc Cõng-Tòn-Kiên, các quan canh cửa ải và tá hùm để xếp đặt việc miêu thoát cho Dị-Nhân, mới dọn một bữa tiệc thật thịnh soán mời đồng-dủ và cỗ phục rượu cho Công-Tòn-Kiên say mềm, rồi nira đêm Dị-Nhân cài-trang là thây-tú của Bát-Vi theo gia-dinh Bát-Vi về Tần, bao nhiêu ngày trước họ Lã đã đút lót cả gia-tái mình cho các quan và xin được mở cửa ải để toàn thề già, định về thăm quê nhà vi quânhор.

Bình-minh Công-Tòn-Kiên tỉnh rượu hồi tới Lã thời quan canh cửa thưa : họ Lã cùng gia-nhân đã đi lúc nửa đêm rồi, hỏi đến Dị-nhân cũng không thấy, Kiên mời đậm chán nói : Bát-Vi bảo với ta ba bửa nữa mới về, như thế

Là tên tù-nhân của ta đã trả hình trong bọn quân-hầu của họ Lã đào-lâu rồi, biết cõi theo cũng võ-lịch, bèn về triều chịu trù-sát theo lệnh của Triệu-Vương.

Vương-Tôn và Bất-Vi về kinh Tân-quốc được Thái-Tử An-Quốc-Quân và Hoa-Dương phu-nhan đón nhận nồng-nhiệt, họ Lã được phong ăn lộc 1.000 nóc nhà, Dị-Nhân được phong Bách-tử.

Vua Tân già yếu ở ngôi được 6 năm thời băng, An-Quốc-Quân lên nối ngôi hiệu là Hiếu-Văn-Vương, Hoa-Dương được phong làm Hoàng-Hậu, Dị-Nhân là Thái-Tử, Hiếu-Văn-Vương sau ba ngày trù-tang của Vua cha cũng băng, vì Bất-Vi đã mưu đánh thuốc độc.

Thế là Thái-Tử Dị-Nhân lên ngôi hiệu là Chiêu-Tuong-Vương, Hoa-Dương là Thái-Hậu và nàng Triệu-Cơ là Hoàng-Hậu, Triệu-Chinh là Thái-Trữ.

Vì thảm-cảm ơn sâu, Chiêu-Tuong-Vương cất khắc Bất-Vi lên chức Thừa-Tướng, hưởng lộc 10 vạn nóc nhà. Chiêu-Tuong-Vương ở ngôi 3 năm thì mất cũng vì Bất-Vi đã thông với Hoàng-Hậu Triệu-Cơ bỏ thuốc độc vào thuốc uống của nhà Vua, vì nồng-lòng muốn cho con mình sớm lên ngôi Hoàng-Đế để còn toàn tính kế-sách của mình.

Thế là Thái-Tử Triệu-Chinh lên ngôi mới 13 tuổi, Bất-

Vì quyền Thừa-Tướng tha hổ làm mưa làm gió tại triều-dinh.

Lã-Bất-Vi đã thông-dám tự do với Thái-Tử, nhưng phần vỉ phuơng-diện quốc-gia, phần vỉ Thái-Hậu quá dâm-dật, họ Lã đã tuyên Lão-Ái người nói tiếng khắp kinh-ky có khoán lợn-lòng thật phi thường, giả thiến làm hoan-quan đưa vào sống với Thái-Hậu.

Sau này khi Thủy-Hoàng đã lớn tuổi, thu lại quyền-chinh, cầu chuyện thông-dám và đưa Lão-Ái vào cung vở lồ, Thủy-Hoàng đã quả tang bắt hai đứa trẻ bỏ vào bao-vật chết, bắt Bất-Vi phải sống tại Hà-Nam không cho về triều. Lã-Bất-Vi thoát đầu hời giận nói : Ta phá già sắn-phù-lắp Tiên-Vương, công ai bằng ta, Thái-Hậu trước thờ ta mà có thai, vua là con dê của ta tại sao nỡ phụ ta quá vậy, một lát sau thở dài nói : Ta là con nhà lái buộn, âm mưu nước người, dâm vợ người, giết vua người, tuyệt-tự người, trời nào lại dung ta, ta chết bảy giờ là quá chậm, bèn uống thuốc độc tự-tàn.

Vì đạt được tưống phap mà có người dám huống trôi cả một gia tài, bỏ nghiệp cũ của mình, theo đuổi việc buôn Vua-bản Đế trăm ngàn mưu-kế thần-tinh, hoạch định theo một kỹ-thuật cao-diệu cũng đạt tới đích tột đỉnh của mình.

Thật Lã-Bất-Vi nếu không kè vỉ họa-phuoc đã dâng cho ta suy nghĩ nhiều về kỹ-thuật tinh-vi, một nhân-vật hy-hữu đã sẵn sinh một ông vua con cung hy-hữu trong lịch-sử.